|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

 *(Dự thảo 28.7.2020)*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chính sách phát triển nghề công chứng**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mục tiêu**

Bảo đảm nghề công chứng phát triển ổn định, bền vững thông qua việc xác định công chứng là dịch vụ công thiết yếu được nhà nước bảo đảm để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ công chứng, bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch phù hợp với yêu cầu và đặc thù của hoạt động công chứng; đổi mới hoạt động công chứng đáp ứng yêu cầu của việc xây dựng Chính phủ điện tử và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**Điều 2. Định hướng**

1. Phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng với số lượng phù hợp nhu cầu phát triển nghề công chứng và nhu cầu xã hội, gắn việc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và người yêu cầu công chứng đối với văn bản công chứng với việc bảo đảm quyền hành nghề của công chứng viên; bảo đảm chất lượng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp của công chứng viên, nâng cao chất lượng đào tạo, tập sự hành nghề công chứng, bồi dưỡng định kỳ cho công chứng viên.

2. Phát triển tổ chức hành nghề công chứng có định hướng, bảo đảm năng lực hoạt động; khả năng phát triển lâu dài, bền vững; không tập trung nhiều tổ chức hành nghề công chứng trên cùng một địa bàn cấp huyện; tiếp tục đổi mới các Phòng công chứng bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, hoạt động có hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ công chứng phục vụ nhiệm vụ chính trị, công tác quản lý nhà nước; có biện pháp hỗ trợ,khuyến khích việc thành lập tổ chức hành nghề công chứng tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

3. Khuyến khích cá nhân, tổ chức thực hiện quyền lựa chọn công chứng hợp đồng, giao dịch ở địa bàn cấp huyện mà các tổ chức hành nghề công chứng đã đảm đương được để bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch, góp phần giảm tải công việc của cơ quan hành chính, giảm biên chế và chi ngân sách nhà nước cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện. Tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện pháp luật về công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch, tiến tới quy định thống nhất trình tự, thủ tục công chứng, chứng thực; trách nhiệm, nghĩa vụ của người thực hiện chứng thực và công chứng viên giống nhau nhằm hạn chế tối đa rủi ro cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật thông qua hoạt động công chứng, chứng thực để hợp pháp hóa các giao dịch.

4. Đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với nghề công chứng, bảo đảm vai trò định hướng, điều tiết của nhà nước trong hỗ trợ phát triển nghề công chứng chất lượng; gắn trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về công chứng tại địa phương trong việc kiểm soát phát triển tổ chức hành nghề công chứng; chuẩn hóa quy trình, thủ tục công chứng cùng với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng; nâng cao trách nhiệm trong công tác phối hợp của các Bộ, ngành với Bộ Tư pháp liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng, nhất là trong việc chia sẻ thông tin, liên thông các thủ tục; đấu tranh phòng chống tội phạm lợi dụng công chứng để hợp lý hóa các giao dịch. Phát huy trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên, nhất là trong việc đấu tranh với các hành vi tiêu cực trong hoạt động nghề nghiệp công chứng.

**Điều 3. Nhiệm vụ, giải pháp**

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về công chứng

a) Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung pháp luật về công chứng nhằm bảo đảm chất lượng đội ngũ công chứng viên; phát triển tổ chức hành nghề công chứng có kiểm soát; bảo đảm trình tự, thủ tục công chứng chặt chẽ hơn nữa để nâng cao chất lượng dịch vụ công chứng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội; bảo đảm có đủ công cụ pháp lý để thực hiện quản lý nhà nước có hiệu lực, hiệu quả.

b) Các Bộ, ngành thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến công chứng nhằm khắc phục tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo trong hệ thống pháp luật, giải quyết khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn triển khai thi hành Luật.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tư pháp thực hiện rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực đất đai, nhà ở, dân sự, tín dụng, chứng thực nhằm hỗ trợ cho hoạt động công chứng, thông qua đó khẳng định vai trò của hoạt động công chứng đối với việc thúc đẩy giao lưu dân sự, thương mại, quản lý đất đai, nhà ở, tín dụng.

d) Bộ Tài chính trong năm 2021 xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi đối với Văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

đ) Bộ Công an rà soát, sửa đổi, bổ sung các chế tài xử lý nghiêm các hành vi sử dụng tài liệu, giấy tờ giả, giả mạo người yêu cầu công chứng và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong hoạt động công chứng.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng đáp ứng yêu cầu của việc xây dựng Chính phủ điện tử và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tiếp tục hoàn chỉnh việc xây dựng cơ sở dữ liệu về công chứng theo quy định của Luật Công chứng để chia sẻ và kết nối thông tin với các ngành, lĩnh vực khác có liên quan.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an và Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch triển khai việc kết nối, chia sẻ dữ liệu về đất đai, doanh nghiệp, dân cư với cơ sở dữ liệu công chứng bảo đảm việc kết nối thông qua các Sở, ngành có liên quan với các tổ chức hành nghề công chứng.

c) Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội trong năm 2021 tổ chức thực hiện thí điểm liên thông khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức đối với các thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong việc thực hiện thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; giúp cho việc phát hiện, ngăn ngừa các giao dịch giả tạo, che đậy bản chất, hoạt động tín dụng đen. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác được khuyến khích thực hiện thủ tục liên thông này.

3. Phát triển tổ chức hành nghề công chứng bảo đảm ổn định, bền vững gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội theo địa bàn cấp huyện.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm bảo đảm việc phát triển tổ chức hành nghề công chứng có định hướng, có kiểm soát phù hợp với nhu cầu xã hội của địa phương, cụ thể:

a) Ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng (sau đây gọi tắt là Tiêu chí) theo quy định của Luật Công chứng. Tiêu chí cần đánh giá được sự cần thiết thành lập Văn phòng công chứng gắn với địa bàn cấp huyện và các tiêu chí khác bảo đảm tính khả thi, hoạt động ổn định, bền vững của Văn phòng công chứng sau khi được thành lập, không tập trung nhiều tổ chức hành nghề công chứng trên cùng một địa bàn cấp huyện.

b) Xây dựng Đề án về tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng tại địa phương, bảo đảm kiểm soát việc phát triển tổ chức hành nghề công chứng phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Việc cho phép thành lập Văn phòng công chứng phải bảo đảm đầy đủ các điều kiện theo quy định của Luật Công chứng, các văn bản hướng dẫn thi hành và phù hợp với Đề án về tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng tại địa phương; thực hiện chặt chẽ công tác thẩm tra hồ sơ thành lập các Văn phòng công chứng trên cơ sở tiêu chí đã được ban hành, nhất là tiêu chí chứng minh sự cần thiết thành lập mới Văn phòng công chứng; chỉ xem xét, cho phép thành lập Văn phòng công chứng khi đã có tiêu chí.

Văn phòng công chứng thay đổi địa điểm trụ sở sang địa bàn cấp huyện khác hoặc ngược lại cần phù hợp nguyên tắc không tập trung nhiều tổ chức hành nghề công chứng trên cùng một địa bàn cấp huyện và bảo đảm các tiêu chí như khi thành lập ban đầu.

d) Đẩy mạnh việc chuyển đổi hoạt động của các Phòng công chứng đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; duy trì các Phòng công chứng đã tự chủ về tài chính để giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong cung cấp dịch vụ công chứng; chuyển đổi hoặc giải thể các Phòng công chứng hoạt động không hiệu quả tại các địa bàn mà Văn phòng công chứng đã đảm đương được, những nơi khó khăn chưa có điều kiện xã hội hóa hoạt động công chứng có thể thành lập Phòng công chứng để đáp ứng yêu cầu công chứng của nhân dân.

4. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động công chứng, phát huy vai trò của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên.

a) Bộ Tư pháp có trách nhiệm bảo đảm chất lượng đội ngũ công chứng viên ở tất cả các khâu đào tạo, tập sự hành nghề công chứng, bổ nhiệm công chứng viên; xác định chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng nghề công chứng theo từng năm, từng giai đoạn phù hợp với yêu cầu phát triển về kinh tế - xã hội của đất nước; xem xét, quyết định bổ nhiệm công chứng viên trên cơ sở nhu cầu phát triển công chứng viên trong từng giai đoạn phát triển.

b) Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tư pháp trong nhiệm vụ, quyền hạn của mình trực tiếp hoặc chỉ đạo việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm công chứng viên không tuân thủ nguyên tắc, đạo đức hành nghề; tổ chức hành nghề công chứng vi phạm pháp luật, không bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định; kiên quyết tạm đình chỉ hành nghề công chứng, miễn nhiệm công chứng viên, chấm dứt hoạt động hoặc các hình thức xử lý tương ứng khác đối với các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Công an, các Sở, ban, ngành tại địa phương thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình tổ chức và hoạt động công chứng nhằm phát hiện, điều tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi giả mạo về tổ chức hành nghề công chứng, chủ thể, giấy tờ giả mạo liên quan đến hoạt động công chứng; lợi dụng công chứng để hợp pháp hóa các giao dịch; lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đồng thời bảo đảm quyền hành nghề hợp pháp của công chứng viên.

d) Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên phát huy trách nhiệm tự quản của tổ chức mình trong việc giám sát hoạt động hành nghề của các công chứng viên, kịp thời phát hiện các tiêu cực trong hành nghề, kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm, ứng xử không đúng chuẩn mực của nghề công chứng; xử lý nghiêm các hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức hành nghề công chứng hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các cá nhân, tổ chức có vi phạm pháp luật về công chứng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội công chứng viên Việt Nam.

e) Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tạo điều kiện hỗ trợ đối với cơ sở vật chất để tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên thực hiện tốt nhiệm vụ tự quản theo đúng tinh thần của Kết luận số 102-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Phân công trách nhiệm

a) Bộ Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát cơ chế, chính sách, pháp luật để hoàn thiện hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện quy định pháp luật về nghề công chứng.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các giải pháp về nâng cao chất lượng đội ngũ công chứng viên.

- Theo dõi, tổng kết, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này.

b) Bộ Tài chính

- Hướng dẫn hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ tài chính của Phòng công chứng nhằm giải quyết bất cập liên quan đến việc trích, nộp phí công chứng.

- Bảo đảm ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Bộ Giao thông, vận tải và các Bộ, ngành có liên quan phối hợp với Bộ Tư pháp, các địa phương hướng dẫn việc chia sẻ thông tin liên quan đến hoạt động công chứng.

d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Chịu trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước đối với việc phát triển nghề công chứng tại địa phương theo Nghị quyết này và quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Chỉ đạo giải quyết các vướng mắc trong hoạt động công chứng, xử lý các hành vi lừa đảo, giả mạo trong hoạt động công chứng.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Hội công chứng viên xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa hoạt động công chứng trên địa bàn; triển khai thực hiện thí điểm hoặc khuyến khích thực hiện liên thông các thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế tại địa phương.

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Nghị quyết tại địa phương, định kỳ hàng năm thực hiện việc sơ kết, tổng kết tình hình triển khai Nghị quyết báo cáo Chính phủ, Bộ Tư pháp.

2. Kinh phí thực hiện Nghị quyết

a) Kinh phí triển khai thực hiện Nghị quyết thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách.

b) Các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm chủ trì triển khai các nội dung của Nghị quyết căn cứ vào nội dung, tiến độ thực hiện các hoạt động và chế độ chi tiêu hiện hành xây dựng dự toán kinh phí hàng năm gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí theo quy định của pháp luật.

Đối với các nhiệm vụ do Bộ, ban, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương thực hiện do ngân sách Trung ương bảo đảm; đối với các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức ở địa phương thực hiện do ngân sách địa phương bảo đảm./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí Thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán nhà nước;- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg; TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;- Lưu VT, PL(.3). PC205.  | **TM. CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG****Nguyễn Xuân Phúc** |

 |  |